TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ MƯỜNG LAY** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2019/HS-ST
Ngày 27/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MƯỜNG LAY, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Thân Văn Hàm.

C*ác Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hoàng Văn Tương và ông Điêu Văn Sáng.

- Thư ký phiên tòa: ông Thiều Tất Lơ - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Mường Lay.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại nhà văn hóa bản Lé, xã Lay Nưa thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2019/TLST-HS, ngày 08/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2019/QĐXXST-HS ngày 15/11/2019 đối với bị cáo:

Lò Văn T (tên gọi khác: không); sinh ngày 01/01/1969.

Nơi ĐKHKTT: bản H, phường NL, thị xã ML, tỉnh ĐB.

Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa 2/10;

Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Lò Văn T1 đã chết; con bà Tòng Thị P đã chết;

Vợ Lường Thị C sinh năm 1969 và có 01 con sinh năm 1989;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 1993 bị Tòa án nhân dân thị xã Lai Châu, tỉnh Lai Châu (Cũ) xử phạt 30 tháng tù về tội "Tổ chức dùng chất ma túy"; Năm 2003 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu (Cũ) xử phạt 02 năm tù về tội "sử dụng trái phép chất ma túy"; Năm 2008 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 09 năm tù về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/8/2019, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng trong vụ án:

Anh Lò Văn Tr sinh năm 1985, Địa chỉ bản CL1, phường NL, thị xã ML, tỉnh ĐB.Vắng mặt

Anh Khoàng Văn S sinh năm 1986 Địa chỉ bản CL 2, phường NL, thị xã ML, tỉnh ĐB. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 07 giờ 20 phút ngày 28/8/2019 tại bản H, phường NL, thị xã ML. Công an thị xã Mường Lay phát hiện bắt quả tang Lò Văn T có hành vi bán 02 gói chất bột màu trắng nghi heroine cho hai đối tượng là Khoàng Văn S và Lò Văn Tr với giá mỗi gói 100.000đ. Lò Văn T khai nhận đó là heroine. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã khám xét khẩn cấp nơi ở của Lò Văn T tại địa chỉ bản H, phường NL, thị xã ML. Lò Văn T đã tự nguyện giao nộp 10 gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy dán tường và 02 cục chất bột màu trắng dạng nén được gói bằng giấy nilon màu trắng. Bị cáo T khai nhận đó là heroine.

Tại cơ quan điều tra Lò Văn T khai nhận chiều ngày 27/8/2019 bị cáo đi vào xã MT, huyện MC, tỉnh ĐB mua của một người đàn ông tên N 01 cục heroine với giá 1.500.000đ, sau đó bị cáo mang heroine về nhà dùng dao lam cắt và chia nhỏ gói heroine ra thành 02 cục và 12 gói nhỏ dùng giấy dán tường gói lại rồi cất giấu vào túi áo khoác để ở đầu giường ngủ. Bị cáo T còn nhận giữa tháng 8/2019 bị cáo còn bán cho Khoàng Văn S và Lò Văn Tr mỗi người một gói heroine với giá 100.000đ/.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng của cơ quan Công an thị xã Mường Lay ngày 28/8/2019 xác định số heroine thu giữ của Lò Văn T có tổng khối lượng là 2,852g. Lấy nguyên khối lượng vật chứng 0,047g thu giữ của Lò Văn Tr ký hiệu M1 và khối lượng 0,025g thu giữ của Khoàng Văn S ký hiệu M2. Vật chứng của Lò Văn T lấy 02 mẫu gồm trích 0,14g từ 2,28g ký hiệu M3; trích 0,1 từ 0,5g ký hiệu M4. Gửi các mẫu M1, M2, M3, M4 gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 889/GĐ-PC09 ngày 10/9/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 04 mẫu chất bột màu trắng ký hiệu M1,M2,M3,M4 gửi giám định là chất ma túy loại Heroine. (*Không hoàn lại mẫu vật sau giám định)*

Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT:9.Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKSML ngày 07/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 09 năm đến 10 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2019.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b,c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng thu của vụ án Lò Văn T khối lượng VC1: 2,14g heroine; VC2: 0,4g heroine. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 phong bì bên trong có 02 tờ tiền Việt Nam đang lưu hành mệnh giá 100.000đ. Thu 200.000đ của bị cáo do thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

Bị cáo Lò Văn T tại phiên tòa nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến tranh luận và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa có lý do. Trong giai đoạn điều tra người làm chứng đã có lời khai thể hiện quan điểm rõ ràng, việc vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo thừa nhận trong tháng 8/2019 có hành vi bán trái phép ma túy loại heroine 02 lần, mỗi lần bán cho hai đối tượng thu được 200.000đ/01 lần. Ngoài ra bị cáo còn cất giấu trong nhà 2,78g heroine nhằm bán lẻ kiếm lời. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ cũng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Hành vi mua, bán heroine của bị cáo nêu

trên là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo bán ma túy 02 lần, mỗi lần bán cho hai đối tượng. Do vậy HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lò Văn T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 BLHS.

[2]. Xét tính chất mức độ và hậu quả của tội phạm: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp chính sách độc quyền của Nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy, tiếp tay cho các loại tội phạm khác làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn thị xã. Bị cáo Lò văn T có hành vi bán ma túy nhiều lần và mỗi lần bán cho hai đối tượng. Hành vi của bị cáo Lò Văn T được coi là phạm tội trong trường hợp rất nghiêm trọng phạm vào điểm b, c khoản 2 Điều 251 BLHS. Do đó bị cáo bị VKS thị xã Mường Lay truy tố, kết luận phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, c, khoản 2 Điều 251 BLHS là hoàn toàn chính xác, có căn cứ đúng pháp luật, không oan sai. Hành vi của bị cáo cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với mức độ phạm tội của bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trên địa bàn.

[3]. Về nhân thân: Bị cáo Lò Văn T có nhân thân xấu là đối tượng nghiện ma túy. Năm 1993 bị Tòa án nhân dân thị xã Lai Châu, tỉnh Lai Châu (Cũ) xử phạt 30 tháng tù về tội "Tổ chức dùng chất ma túy"; Năm 2003 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu (Cũ) xử phạt 02 năm tù về tội "sử dụng trái phép chất ma túy"; Năm 2008 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 09 năm tù về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy". Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm thấy rằng bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định, gia đình còn gặp nhiều khó khăn. Do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại

về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b, c khoản 1, Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng thu của vụ án Lò Văn T khối lượng VC1: 2,14g heroine; VC2: 0,4g heroine. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 phong bì bên trong có 02 tờ tiền Việt Nam đang lưu hành mệnh giá 100.000đ. Thu 200.000đ của bị cáo do thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

Trong vụ án này có một người tên là Ngân không biết chỗ ở địa chỉ đã bán ma túy cho bị cáo. Công an thị xã chưa xác minh được nên không đủ căn cứ xử lý trong vụ án này.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép ma túy mục đích để sử dụng của Khoàng Văn S và Lò Văn Tr do khối lượng ma túy loại heroine chưa đủ nên không cấu thành tội phạm. Công an thị xã đã ra quyết định xử phạt hành chính là phạt tiền là thỏa đáng nên HĐXX không đề cập xử lý trong vụ án này.

[8]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Toà án ngày 30/12/2016, bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của BLTTHS: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS.

[1]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

[2].Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn T 09 (Chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/8/2019.

[3]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng thu của vụ án Lò Văn T ghi khối lượng VC1: 2,14g heroine; VC2: 0,4g heroine. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ và truy thu số tiền 200.000đ của bị cáo do thu lợi bất chính từ việc phạm tội. (*Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Mường Lay và Chi Cục thi hành án Dân sự thị xã Mường Lay ngày 08/11/2019)*

[4]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của BTTHS; và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Toà án ngày 30/12/2016, bị cáo Lò Văn T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của BLTTHS: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA - TA Tỉnh ĐB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND thị xã Mường Lay;
- Đội điều tra Công an thị xã Mường Lay;
- Cơ quan THAHS CA thị xã Mường Lay;
- Chi cục THA dân sự thị xã Mường Lay;
- PC 10 (THAHS) CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Hồ sơTHAHS;
- Lưu hồ sơ VA,KT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Thân Văn Hàm

Các Hội thẩm nhân dân:		Thẩm phán
1	2	Chủ tọa phiên tòa